

Rubia TIR 8600 10W-40

Dầu nhờn động cơ diesel

THÔNG TIN CHÍNH



DẦU ĐỘNG CƠ DIESEL CÔNG NGHỆ TỔNG HỢP CAO CẤP. Dùng cho xe tải đường dài & xe công trình nặng.

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

- ACEA E4, E7
- API CF

CHẤP THUẬN TỪ NHÀ SẢN XUẤT

- Mack EO-N
- MAN M 3277
- DTFR 15B120
- Renault Trucks RLD-2
- Scania LDF-3
- Volvo VDS-3

ĐÁP ỨNG YÊU CẦU

- DAF
- Renault Trucks RXD

THÍCH HỢP CHO

- VOITH Class A
- IVECO T3 E4

CÔNG NGHỆ Pro-Efficient

Bảo vệ được các chuyên gia công nhận, mang lại hiệu suất tối đa.

Công nghệ Pro-Efficient bảo vệ và nâng cao hiệu quả của động cơ chuyên nghiệp bằng cách giảm mài mòn cơ học và kéo dài chu kỳ thay dầu. Điều này có nghĩa là tuổi thọ động cơ dài hơn, ít hỏng hóc hơn và giảm chi phí bảo dưỡng.

ỨNG DỤNG

Rubia TIR 8600 10W-40 là dầu bôi trơn công nghệ tổng hợp đặc biệt phù hợp để sử dụng trong các ứng dụng diesel nặng trên đường bộ.

Dầu bôi trơn cao cấp này được Scania phê duyệt cho thể hệ động cơ Euro 6 mới nhất với chu kỳ thay dầu dài do nhà sản xuất quy định.

Rubia TIR 8600 10W-40 cũng được hầu hết các nhà sản xuất khuyến nghị, chẳng hạn như IVECO, cho các mẫu động cơ Euro 5 (và các đời trước).

Rubia TIR 8600 10W-40 cho phép bao phủ một đội xe hỗn hợp các thương hiệu động cơ (cổ phần Mỹ và châu Âu) chỉ với số lượng sản phẩm tối thiểu.



HIỆU SUẤT & LỢI ÍCH CHO KHÁCH HÀNG

- 💡 Các loại dầu gốc tổng hợp chất lượng cao kết hợp với phụ gia cao cấp làm cho Rubia TIR 8600 10W-40 trở thành dầu bôi trơn hiệu suất xuất sắc, cho phép khởi động lạnh êm ái.
- 💡 Các loại dầu gốc hoàn toàn tổng hợp mang lại độ ổn định nhiệt tuyệt vời. Sự kết hợp của phụ gia tẩy rửa, chống oxy hóa và chống ăn mòn giúp đạt được chu kỳ thay dầu kéo dài, do hầu hết các nhà sản xuất quy định, đặc biệt là Scania, và giảm chi phí bảo dưỡng
- 💡 Rubia TIR 8600 10W-40 có chỉ số T.B.N rất cao (16 mgKOH/g) để trung hòa các hợp chất axit và ngăn chặn sự tấn công ăn mòn của chúng. Các tính chất tẩy rửa, phân tán và chống mài mòn giữ sạch các bộ phận nhạy cảm nhất của động cơ và cho phép kiểm soát hiệu quả muội than, bùn và cặn piston.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT*

Kiểm nghiệm	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP	KẾT QUẢ
Tỉ trọng ở 15 °C	kg/m ³	ASTM D4052	865
Độ nhớt động học ở 40°C	mm ² /s	ASTM D445	97.6
Độ nhớt động học ở 100°C	mm ² /s	ASTM D445	14.5
Chỉ số độ nhớt	-	ASTM D2270	155
Điểm đông đặc	°C	ASTM D97	- 42
Điểm chớp cháy	°C	ASTM D92	232
T.B.N (Kiềm tổng)	mg KOH/g	ASTM D2896	13.5
Tro Sulphated	% m/m	ASTM D874	1.9

* Các giá trị trên là những giá trị tiêu biểu với các sai số được chấp nhận trong sản xuất và không phải là quy cách kỹ thuật.

KHUYẾN NGHỊ SỬ DỤNG

Trước khi sử dụng sản phẩm, cần kiểm tra sổ tay bảo dưỡng xe. Việc thay dầu phải được thực hiện theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

Sản phẩm không được bảo quản ở nhiệt độ trên 60°C. Phải tránh ánh nắng mặt trời, lạnh mạnh và biến động nhiệt độ cực đoan. Nếu có thể, bao bì không được phơi ra ngoài trời. Nếu không, các thùng phải được đặt nằm ngang để tránh nhiễm bẩn từ nước và tránh nhãn sản phẩm bị cọ xát.

SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG.

Dựa trên thông tin độc chất học hiện có, sản phẩm này không gây tác dụng phụ cho sức khỏe nếu được sử dụng đúng mục đích và tuân theo các khuyến cáo trong Bảng Dữ liệu An toàn (SDS).

Bảng này có thể được yêu cầu từ đại lý địa phương của bạn và có sẵn tại <https://ms-sds.totalenergies.com>.

Sản phẩm này không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích đã định.



TotalEnergies Lubrificants / Cập nhật mới nhất của tài liệu: 25/12 Rubia TIR 8600 10W-40

Một số khác biệt có thể xảy ra trong điều kiện sản xuất bình thường, nhưng không ảnh hưởng đến hiệu suất dự kiến của sản phẩm bất kể địa điểm. Thông tin trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Sản phẩm của chúng tôi có thể xem trên website www.lubricants.totalenergies.com.